

## CHIA SẺ ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

*Nguyên tác: Giảng giải Đệ Tử Quy*

*Chủ giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc*

*Người chia sẻ: Vô Danh Cư sĩ*

### **Bài thứ 84**

*[Kính chào các bạn đồng học!]*

*Kính chúc các bạn một ngày mới tốt lành!*

*Hôm qua chúng ta đang học đến sở thích thứ 3 của Thánh Nhân: “Đắc thiên hạ anh tài, nhi giáo chi”, có nghĩa là “Được dạy anh tài trong thiên hạ”.*

*Mục này có 4 ý. Chúng ta đã học xong được ý thứ nhất và ý thứ 2.*

*Một là: Dùng trí tuệ của mình để giúp người*

*Hai: Dốc hết bốn phận vì đồng loại.*

*Hôm nay chúng ta sẽ học tiếp đến ý thứ 3.]*

*Ba là: Cuộc sống có những bốn phận nào?*

*1- Chiếu sáng lịch sử [của] đời mình - Là không có lỗi với chính mình.*

*Chúng ta chiếu theo lịch sử nào? Trước hết phải chiếu [sáng] lịch sử của chính mình [đã].*

*Chúng ta đi vào cuộc đời đã mấy chục năm, bây giờ quay đầu nhìn lại, quý vị có vừa lòng hay không? Quý vị vui mừng hay sợ hãi? Quý vị có cảm thấy “Lớn như vậy rồi, nhưng còn rất nhiều việc chưa làm”?*

*[Vì sao chưa làm được? Vì sống hoài sống phí, rồi vô thường bỗng ập đến, đành phải nhắm mắt đưa chân đi theo nghiệp lực. Vậy là bạn đến cuộc đời này đã phí hoài rồi.]*

Cho nên con người trước hết phải không có lỗi với chính mình.

*[Bài trước chúng ta có nói đến sở thích thứ 2 của Thánh nhân]:* Con người cần phải thật sự làm cho bằng được “**Ngưỡng bất quý ư thiên, phủ bất tạc ư nhân**”, *[tức là]* Ngửa mặt lên trời mà không hổ, cúi đầu *[xuống]* với người *[thì]* không thẹn”.

*[Đây chính là không có lỗi với người.*

*Nhìn thấy người là không có thẹn. Làm sao đây một cái cuộc đời của mình là nó chiếu sáng, không phải là người ta nhắc đến mình là người ta phỉ nhổ. Như là vợ chồng của ai ạ? Tần Cối ạ. Vì sát hại một trung thần, một vị anh hùng, là Nhạc Phi, đổ tội cho Nhạc Phi, đến khi đưa Nhạc Phi ra để xử tử. Hỏi:*

*- Vậy Nhạc Phi có tội gì?*

*Thì ông ta trả lời một câu là:*

*- “Mạc tu hữu” (Không cần có tội)*

*Trung thần mà. Giết chết.*

*Sau khi Nhạc Phi chết rồi thì dân bắt đầu là làm đền để thờ. Nhưng mà trong cái đền thờ Nhạc Phi thì dựng tượng luôn vợ chồng Tần Cối ngồi quỳ ở đấy, và để cho tất cả người đời đi vào cái đền thờ ấy, để thắp hương, để coi như bái lạy Nhạc Phi thì nhỏ nước bọt vào đấy, rồi dẫm, đá, rồi đập vào cái tượng đấy cho hả giận. Thì cuối cùng tượng của vợ chồng Tần Cối 13 lần phải trùng tu lại vì bị họ đập phá. Phỉ nhổ đến như thế.*

*Cho nên là:]*

*“Xưa nay hỏi có ai không chết;  
Hãy để lòng son chiếu sử xanh.”*

Quý vị thấy khí phách câu này, quý vị có tương ứng với nó không? Đúng là “Ngửa mặt lên trời không hổ, cúi đầu đối với người không thẹn”. Ngoài việc chiếu sáng lịch sử của chính mình ra, *[thì]* đương nhiên lịch sử

cuộc đời quý vị, phải dựa vào quý vị mà có. Quý vị còn có thể dùng lòng chân thành của quý vị để chiếu lịch sử của ai nào?

*[Trong cái lá số tử vi, bắt đầu từ “Mệnh” tỏa sang hai bên này là “Phụ mẫu” và “Bào” là anh em, sau rồi đến là “Phu thê” - vợ chồng, rồi đến “Thiên di” là đến ngoài xã hội.*

*Vậy thì bắt đầu chiếu sáng lịch sử của mình nhé, xong rồi. Bây giờ tiếp tục đến người cận kề. Chiếu sáng lịch sử cha mẹ, xong đến anh em, đến vợ chồng, đến thầy cô giáo. Còn nếu chúng ta học Phật rồi thì chúng ta phải hiểu là đến gì ạ? Tổ quốc, chúng sinh. Đó ạ!*

*Tiến sĩ Thái giảng tiếp:]*

Chiếu sáng lịch sử của những người xung quanh quý vị, chúng ta phải “biết trước sau”, không được trong chốc lát quý vị đã chiếu đến tận nước Mỹ rồi. Chiếu người bên cạnh trước, chiếu người trong nhà trước.

## *2- Chiếu sáng lịch sử cha mẹ - Là hành hiếu đạo*

Chúng ta nói: **“Bách thiện hiếu vi tiên”**, nghĩa là: “Trăm điều thiện hiếu đứng đầu”. Cho nên phải dùng chân tâm của mình nỗ lực thực hiện hiếu đạo, để cho hiếu tâm, hiếu đạo của quý vị được viết trong lịch sử *[của]* cuộc đời cha mẹ, để cha mẹ quý vị khi đối với người khác có thể nói rằng:

- Kiếp này của tôi nuôi đứa con này thật giá trị.

Khi mẹ quý vị nói ra lời này thì tin rằng bà vô cùng sung sướng. Đó là chiếu sáng lịch sử của cha mẹ.

*[Hiếu đạo! Bạn lại phải nhớ đến ba cái điểm mà bài trước chúng ta đã chia sẻ. Đối với cha mẹ:*

*\* Một, là “Dưỡng phụ mẫu chi thân”. Trước tiên phải chăm sóc cái thân thể của cha mẹ đã, cái thân tứ đại này đã. Chăm sóc đi đừng, đời sống tuổi già của cha mẹ đã, tuổi tác lớn rồi, thể lực thì suy yếu, cần có người chăm sóc. Đây là dưỡng cái thân của cha mẹ.*

*Không có bạn bảo cái thân tứ đại này là giả, không cần thiết, vậy thì chỉ cần đi phóng sinh hồi hướng cho cha mẹ, cuối cùng bạn không chăm nữa. Thế tôi mới hỏi lại cái vị đồng học lần trước hỏi câu đấy:*

*—Vậy thì thân tứ đại của bạn, bạn có bảo là giả không?*

*Bảo:*

*- Có.*

*Tôi mới bảo:*

*- Đã là giả, thì bạn đừng chăm nó nữa, bạn đừng ăn cơm nữa.*

*Sai!*

*\* Rồi đến là “Dưỡng phụ mẫu chi tâm”: Vợ chồng thì phải làm sao đầy gia đình phải hòa hợp, thì bạn mới dưỡng được phụ mẫu được chi tâm chứ. Thân thể bạn ốm đau, gia đình thì hết bỏ vợ lại bỏ chồng, con, cháu thì hư hỏng. Thế làm sao bạn “Dưỡng phụ mẫu” được “chi tâm”?*

*\* Cuối cùng mới là “Dưỡng phụ mẫu chi chí”: Trong bài thầy Thái dạy là bạn thành danh cái đức hạnh của bản thân là bạn “Dưỡng phụ mẫu chi chí”.*

*Nâng cấp lên thì Hòa Thượng nói sao ạ? Bạn phải giúp làm sao đầy để cho cha mẹ có thể hiểu đạo, có thể tu tập, và cuối cùng có thể liễu sinh tử thoát luân hồi.*

*Trước đây tôi đã từng chia sẻ với các bạn về tám gương của Vua Thuấn. Cha và dì ghẻ đối xử với ông rất tệ, nhưng ông đã làm được viên mãn dưỡng phụ mẫu chi tâm và dưỡng phụ mẫu chi thân. Khi chúng ta nghe đến tám gương của ông, thì mọi người đều rất là khâm phục, tâm cung kính liền sinh khởi.*

*Tuy nhiên Phật pháp thì nói rằng, khi bạn làm được như thế vẫn không phải là đại hiếu, được có 1/10 của việc hiếu cha mẹ thôi. Bởi vì Phật pháp biết sinh mạng là vĩnh hằng, không phải là một đời, đời quá khứ này, đời*

hiện tại, đời vị lai. Nếu như mà bạn vẫn cứ để cho cha mẹ bạn ở trong sinh tử luân hồi không có ngày ra, thì bạn vẫn là đại bất hiếu.

Vậy làm thế nào để có thể giúp cho cha mẹ liễu sinh tử thoát luân hồi?

Trước tiên thì bạn phải liễu sinh tử thoát luân hồi đã, tức là bạn phải thành tựu đạo quả, thì lúc ấy hẳn nói là có thể độ được cho cha mẹ.

Phật, Bồ Tát đã giúp cha mẹ mình liễu sinh tử thoát luân hồi như thế nào?

Thứ nhất là đối với lại song thân vẫn còn ở tại thế, thì bạn sẽ độ bằng cách nào?

Câu chuyện về Đức Phật độ cho vua cha - là đức vua Tịnh Phạn Vương. Tiêu đề là “Ngày trở về”.

Sau 20 năm xuất gia để tìm cái con đường cứu giúp tất cả các chúng sinh, thì ngày hôm ấy Phật trở về. Đức vua Tịnh Phạn rất là vui mừng, ngay chiều hôm ấy thỉnh đức Phật thuyết pháp tại hoàng cung. Đức vua Tịnh Phạn liền đứng dậy, đến trước Phật, đánh lễ Phật rồi bảo rằng:

- Kính cẩn thưa Đức Thế tôn, tôi nay già cả, xin ngài chỉ cho một phương pháp tu hành để giải thoát khỏi khổ, lão, bệnh, tử.

Đức Phật nhìn thấy vua cha mắt mờ, chân chậm, lưng còng xuống, da nhăn nheo, răng rụng, thì Đức Phật lúc ấy vô cùng thương xót, bởi vì cái khí thế của một bậc đế vương oanh liệt xưa đâu còn nữa. Ngài đứng dậy đỡ Phụ hoàng ngồi xuống, rồi ôn tồn bảo với Phụ hoàng rằng:

- Kính tâu Phụ hoàng, từ khi Tát Đạt Đa ra đi để tìm đường xuất gia thành đạo đến nay, đệ A Nan thường bị chúng ngoại đạo phỉ báng: “Thầy của người là đồ bất hiếu, bạc tình, chúng ta không phục”. Ngoại đạo vô tri ấy chỉ thấy được cái hiếu tầm thường cạn cợt, mà không biết rằng **Như Lai quyết đi tìm một món quà vô giá để đem về dâng cho Phụ vương và ban khắp chúng sanh.** Da Du cũng có một phần trong đó. Món quà vô giá ấy chính là câu hỏi mà Phụ hoàng hỏi ngày hôm nay. Da Du chính là vợ của đức Phật.

Sau đấy thì Đức Phật thuyết cho vua cha nghe pháp về vô thường, về Phật tánh. Ai cũng có Phật tánh, ai cũng có thể thành Phật, mà khi thành Phật thì có thể liễu sinh tử thoát luân hồi, chính là trả lời cái câu hỏi làm sao cho khỏi bị lão, bệnh, tử.

Các phương pháp để thành Phật thì có nhiều, nhưng mà phương pháp niệm Phật là đơn giản và thuận tiện nhất, con cũng đã xem trong tất cả cõi nước mười phương, thì thế giới Tây Phương Cực Lạc (TPCL) của đức Phật A DI ĐÀ là thù thắng nhất.

Đức Phật A DI ĐÀ đã phát nguyện: “Nếu chúng sinh trong tất cả 10 phương thế giới, người nào phát tâm tin tưởng, phát tâm chí niệm danh hiệu của ta thì người ấy lúc lâm chung chắc chắn sẽ được vãng sinh về TPCL”.

Đức Phật thuyết pháp xong, thì đức vua Tịnh Phạn cùng với tất cả Thích chủng đều phát tín tâm mạnh mẽ, liền ngay lúc ấy chứng được “Vô sanh pháp nhẫn”.

[Nghe đến đây rất nhiều bạn vội vàng nghĩ là vậy ta chỉ cần niệm Phật là có thể vãng sinh TPCL. Xin là chia sẻ thêm với các bạn một chút.

Ở đây, các bạn đặc biệt lưu ý câu PHÁT TÂM TIN TƯỞNG (nguyên văn: “Chí tâm tín nhạo”). Làm được đến chữ Tín này không đơn giản, vì bạn muốn vãng sinh thì Tín là quan trọng nhất. Có Tín, có Nguyên đảm bảo bạn vãng sanh. Còn Hạnh - tức là công phu niệm Phật chỉ quyết định phẩm vị cao hay thấp mà thôi. Dù bạn có niệm tới mức gọi là “Gió thổi không qua, mưa rơi không lọt”, niệm Phật suốt 24/24, mà Tín bạn không đạt tiêu chuẩn thì bạn không thể nào vãng sinh. Đương nhiên, khi bạn đã có tín sâu thì nhất định bạn sẽ có nguyện thiết.

Không biết các bạn thế nào chứ tôi thì chỉ cần vãng sinh, phẩm vị nào cũng được, biên địa nghi thành cũng được. Vì đã vãng sinh là không bao giờ còn thoái chuyển xuống làm phàm phu nữa. Sau đó sẽ lần lần tu lên đến các phẩm vị cao hơn.

Nhưng không phải là bạn bảo “tôi tin lắm, tôi tin đức Phật lắm” mà được, mà tiêu chuẩn của lòng tin là bạn có làm được những điều Phật dạy



hay không. Còn nếu Phật dạy bạn mà điều gì cũng không làm được thì tức là bạn không tin, còn tin thì nhất định bạn sẽ làm.

*Đây ạ! Trong Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh, Phật đã dạy hoàng hậu Vi Đề Hy làm thế nào để cầu sanh Tịnh Độ? Phải tu tịnh nghiệp tam phước.*

*Hòa Thượng có dạy, nếu mà pháp môn Tịnh Độ chỉ cần niệm Phật là được thì Ngài đã dạy bà là hãy lão thật niệm hồng danh A DI ĐÀ PHẬT thôi, hà có gì mà phải dạy tịnh nghiệp tam phước làm chi.*

*Thôi, có lẽ đoạn này bạn nghe Hòa Thượng giảng trực tiếp thì hay hơn, mời các bạn đón nghe:]*

*“Chúng ta đọc trong Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh thấy được phu nhân Vi Đề Hi, gặp phải quốc gia biến cố trong gia đình, thì bà mới thật sự giác ngộ được thế gian vô thường. Cho nên bà hồi tâm chuyển ý, cầu sanh Tịnh Độ. Bà có một ý niệm như vậy. Vậy thì cõi Tịnh Độ ở nơi nào bà không biết, nên bà hướng về thỉnh giáo với Đức Thế Tôn.*

*Đức Thế Tôn đã từ bi, Ngài cũng không chủ động khuyên bà. Đức Thế Tôn dùng thần lực đem mười phương cõi nước của chư Phật biến hiện ra ở trước mặt bà, để cho bà tự nhìn thấy. Bà đều đã nhìn thấy, sau khi bà thấy rồi thì bà chọn lấy Cực Lạc Thế Giới của A Di Đà Phật. Cho nên, không phải là Thích Ca Mâu Ni Phật khuyên bà sanh về Cực Lạc Thế Giới, mà là tự bà chọn lấy. Sau khi bà chọn xong thì Đức Thế Tôn khen ngợi bà vì bà đã chọn đúng.*

*Bà thỉnh cầu Đức Thế Tôn dạy bà làm thế nào có thể được sanh về Tây Phương Cực Lạc Thế Giới. Trước khi Thích Ca Mâu Ni Phật dạy phương pháp cho bà, thì trước tiên Ngài giảng Tịnh Độ Tịnh nghiệp tam phước.*

*Quý vị nghĩ xem, nếu Tịnh nghiệp tam phước không quan trọng thì Ngài hà tất phải giảng? Chỉ cần dạy cho quý vị lão thật niệm A Di Đà Phật thì được rồi, nhưng Đức Thế Tôn không nói như vậy.*

*Chúng ta đọc kinh, đọc đoạn kinh văn này, đoạn kinh văn này là then chốt, rất quan trọng, không thể bỏ qua được.*

Tịnh nghiệp tam phước là trì giới. Đặc biệt là phước thứ nhất: **“Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng thờ sư trưởng, lòng từ không giết, tu tập thiện nghiệp”**. Chúng ta có làm được hay không? Nếu không làm được điều này, dù quý vị một ngày niệm 10 vạn tiếng Phật hiệu, 1 ngày lay Phật lay 3000 lay cũng không được vãng sinh. Đó là nói thật cho quý vị biết.

Tại vì sao? Đức Thế Tôn tại trong kinh giới thiệu cho chúng ta rất tường tận. Cõi Tây Phương Cực Lạc Thế Giới là các bậc thượng thiện nhân tụ hội một nơi. Cho nên chúng ta phải tự trở thành bậc thượng thiện nhân, mới có điều kiện cùng với đại chúng ở Tây Phương Cực Lạc Thế Giới làm đồng tham đạo hữu. Họ là thượng thiện, còn chúng ta là thượng ác, không thể vãng sanh. Dù A Di Đà Phật có từ bi tiếp dẫn quý vị đến nơi đó, quý vị nhìn thấy họ không vừa mắt, họ nhìn thấy quý vị cũng không vừa mắt thì quý vị không thể bước vào.

Không chỉ là Tây Phương Cực Lạc Thế Giới, mà Đức Thế Tôn ở phần sau nói cho chúng ta biết 3 điều, 11 câu này là Tịnh nghiệp chánh nhân của ba đời chư Phật. Cho nên 2 câu này rất là quan trọng. Ba đời chư Phật là: quá khứ Phật, hiện tại Phật và vị lai Phật. Những người chúng ta đều là vị lai Phật, bất luận tu học pháp môn nào, Tịnh nghiệp tam phước là nền tảng. Nếu không có nền tảng này, quý vị tu pháp môn nào cũng không được thành tựu.

Cho nên chúng tôi rất coi trọng Tịnh nghiệp tam phước. Nay đặc biệt nêu ra giới thiệu, giảng giải tường tận cho quý vị. Thật sự mà mong muốn trong đời này sanh về Cực Lạc Thế Giới, thân cận A Di Đà Phật, không thể không hết lòng thực hành.

Chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói hành vi phải tự nghĩ mình có lỗi với cha mẹ hay không? Có lỗi với thầy hay không?

Phật dạy chúng ta tu 2 câu này: **“Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng thờ sư trưởng”**, người Trung Quốc gọi là **“Hiếu thân tôn sư”**. Đây là đại căn đại bản của Phật pháp. Cho nên tôi phải giới thiệu cho mọi người biết.

Tôi khẳng định mà nói, Phật pháp là gì? Phật pháp chính là hiếu đạo và sư đạo. Từ chỗ này bắt đầu, cũng ở chỗ này viên mãn, hiếu đạo đã viên mãn, sư đạo đã viên mãn thì là thành Phật. Phật dạy chúng ta tu học từ đầu đến cuối, chính là hiếu kính, tức hiếu thân tôn sư, không có gì khác. Nếu



chúng ta không xây dựng trên nền tảng này thì đời này tu học cũng hoài công. Nay chúng ta nắm chắc được vãng sinh, nắm chắc ở chỗ nào? Là ở chỗ đắp vững nền tảng. Ta đã làm được.

Tu hành là tu như thế nào? Là tu chính hành vi sai lầm của mình. Trước kia không biết hiểu thân, không biết tôn sư. Bây giờ đã nghe những lời của Phật dạy, chúng ta đã hiểu rõ rồi, bắt hiểu tu chính thành hiểu thuận, bắt kính tu chính thành kính sư. Phải đắp vững cái gốc này.”

(Đoạn này là tôi trích trong Khai thị số 69, của Hòa Thượng giảng, và cư sĩ Thanh Trí chuyển ngữ)

[Rất hay. Vậy thì hiểu thân tôn sư này học ở đâu ạ? Đệ Tử Quy. Cho nên chúng ta đang phải quay lại học Đệ Tử Quy là vậy. Đây chính là y giáo phụng hành lời của Phật dạy.

Vì sao mà người ngày xưa thành tựu nhiều thế? Hoà Thượng nói là do người xưa tâm địa họ rất hiền lương. Cuộc sống thì đơn thuần, không nhiều cám dỗ như bây giờ. Đồng thời lại có nền tảng được giáo dục từ nhỏ, luân lý, đạo đức, nhân quả và tôn giáo. Cho nên những cái bài khoá nhân gian cần thiết họ đã làm xong rồi, nên họ niệm Phật vãng sinh được.

Hoà Thượng nói đạo tràng của Ấn Tổ là đạo tràng ở Linh Nham Sơn đây ạ, niệm Phật suốt 24/24 không có giảng kinh thuyết pháp là vậy. Bởi vì giảng kinh nói pháp chẳng qua là để đoạn nghi sinh tín. Sinh tín để làm gì? Vì tín chân thật là phải làm, phải y giáo phụng hành lời Phật dạy, lời tổ sư dạy.

Cho nên đạo tràng ngày nay thì nhất định phải giảng kinh nói pháp, bởi vì bạn không có lòng tin, bạn không có nền tảng giáo dục từ nhỏ, cuộc sống lại quá nhiều cám dỗ về vật chất, sắc tình bạo dục thì vây xung quanh qua các kênh truyền hình, internet, rồi băng đĩa thật là quá nhiều. Nên đã mất gốc. Do đó chúng ta phải bổ túc lại bài học nhân gian cần thiết là vậy. Phải học làm người trước, rồi mới đến học làm Thánh làm Hiền, làm Phật làm Bồ Tát sau.

Sở dĩ chia sẻ thêm để có thể ăn sâu vào trong đầu bạn rằng, nếu bạn không qua cái khoá gọi là Nền tảng tu hành thì không bao giờ bạn thành tựu.

Bây giờ chúng ta sẽ tiếp tục tám gương của ngài Xá Lợi Phất. Ngài là đệ tử đệ nhất trí tuệ của Phật. Trước khi Ngài Niết Bàn Ngài đã quay trở về xả bỏ báo thân ngay tại ngôi nhà là nơi chôn rau cắt rốn của mình để độ cho mẹ Ngài, vì bình thường thì mẹ Ngài không chịu nghe, thậm chí là còn ngăn cản cả các con xuất gia.

Khi Tôn Giả Xá Lợi Phất về đến nhà, đêm hôm Ngài nhập Niết Bàn, lúc đầu là vua trời Tứ Thiên Vương xuống thăm Ngài và muốn hầu hạ Ngài. Sau đó thì đến vua trời tầng 2 là Đao Lợi Thiên, tức là vua trời Đế Thích ạ. Rồi tiếp tục là đến Đại Phạm Thiên Vương cũng xuống.

Bà mẹ của ngài Xá Lợi Phất thấy vậy thì rất ngạc nhiên. Bà nghĩ đến Đại Phạm Thiên Vương là người mà bà cung kính thờ, nay cũng đến thăm con trai của bà, vậy con trai của bà hẳn là cao hơn các vị ấy. Thế là cụ suy nghĩ, nếu con ta đã có oai thần như vậy thì bậc thầy của con ta, là đức Phật đấy ạ, còn oai thần đến bậc nào?

Và khi nghĩ thế, thì một niềm hoan hỷ tràn ngập trong thân tâm của bà. Tôn Giả Xá Lợi Phất thấy mẹ mình đã phát sinh được tâm hỷ lạc đối với Tam Bảo, và đã đến lúc nên thuyết pháp cho bà.

Sau đó thì Tôn Giả Xá Lợi Phất liền thuyết pháp cho mẹ nghe. Nghe xong thời pháp thì bà cụ liền đắc quả Dự Lưu. Bà mới hỏi Tôn Giả Xá Lợi Phất rằng:

- Tại sao suốt nhiều năm ròng con không bao giờ ban bố cho mẹ pháp vị Cam Lồ này?

Tôn Giả nghĩ thầm: “Thế là ta đã báo đền được ơn dưỡng dục”. Và Ngài bảo với mẹ:

- Bây giờ thì tín nữ hãy về để nghỉ đi.

Khi bà cụ đi khỏi, Ngài liền hoàn toàn nhập Niết Bàn Vô Dư Y. Ngày đó là ngày tháng Ca Ti Ca, tức là vào khoảng giữa tháng 10 và tháng 11 dương lịch.

Đấy ạ, đây chính là thành tựu đức hạnh học vấn đến mức siêu phàm nhập Thánh, đắc quả vị A La Hán, khiến cho cha mẹ được vẻ vang.

Bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang cái ý:

**Thứ hai, là nếu như song thân đã quá vắng rồi thì bạn sẽ phải làm thế nào ạ?**

Đức Phật đã biểu pháp cho ta, sau khi Ngài thành Phật, Ngài đã lên cung trời Đao Lợi ba tháng, (trước khi Ngài nhập Niết Bàn đấy ạ) để thuyết giảng kinh Địa Tạng cho Phật mẫu nghe, để cứu độ từ mẫu.

Còn tám gương của Địa Tạng Vương Bồ Tát trong rất là nhiều kiếp đã cứu độ mẹ. Từ kiếp Ngài làm thánh nữ Bà La Môn, Ngài đã cứu độ mẹ từ địa ngục mà siêu thăng lên đến cung trời Đao Lợi. Rồi một kiếp Ngài làm Quang Mục Nữ thì cũng đã cứu độ được mẹ ra khỏi Địa ngục.

Rồi tiếp đến là tám gương của ngài Mục Kiền Liên. Mẹ của ngài Mục Kiền Liên mất thì khi Ngài chứng được quả vị A La Hán, Ngài liền dùng huệ nhãn để tìm kiếm mẹ xem là bà đang thác sinh ở nơi nào. Thì cuối cùng thấy mẹ mình là đang ở cõi Ngạ quỷ, đói khát khổ khổ. Ngài liền dùng thần thông mang cơm đến Địa ngục cho mẹ ăn. Nhưng không được, cơm cứ đến miệng thì hoá thành than hồng.

Đau khổ quá, ngài Mục Kiền Liên liền về để bạch Phật và nhờ Phật chỉ dạy cho là làm cách nào có thể cứu thoát được mẹ mình.

Phật mới dạy rằng: Ông một mình không thể làm được việc này đâu, mà muốn cứu được mẫu thân thì phải nhờ vào thần lực của mười phương Tăng. Mà không phải là thần lực của mười phương Tăng bình thường, mà phải sau cái kỳ kiết hạn, thì lúc đấy cái thần lực đấy mới mạnh. Ngài Mục Kiền Liên đã nhờ thần lực của mười phương Tăng và cuối cùng đã cứu được mẹ thoát khỏi Địa ngục. Chúng ta đã biết, về Kinh Vu Lan đấy ạ.

Vậy có bao giờ bạn đặt câu hỏi là tại sao chỉ là một nữ Bà La Môn trong kinh Địa Tạng lại có thể cứu được mẹ mình từ Địa ngục lên cõi trời Đao Lợi, mà một tôn giả đã đắc quả vị A La Hán là ngài Mục Kiền Liên lại không cứu nổi mẹ, phải nhờ vào cùng với thần lực của mười phương Tăng không?

Trong bài Lý Luận về siêu độ trong nhà Phật, Hoà Thượng có giảng: Bạn muốn siêu độ cho người thân thì nhất định bạn phải đạt quả vị Bồ Tát.

*Lúc đó người thân của bạn sẽ được siêu sinh. Nhưng siêu sinh cao nhất cũng chỉ lên được cung trời Đao Lợi. Mà trong cung trời Đao Lợi thì vẫn chưa liễu sinh tử thoát luân hồi, nên nếu hưởng hết cái phước báu đấy thì lại tiếp tục rơi xuống, tức là không rốt ráo.*

*Còn muốn cao hơn cõi trời Đao Lợi thì nhất định phải nhờ vào công phu tu hành của chính mình, người khác không thể giúp được.*

*Ví dụ, trong kinh Địa Tạng, Bà La Môn nữ được Phật dạy: Cô dụng công niệm Phật bằng cái tâm khẩn thiết một ngày một đêm, thì công đức của cô đã ngang với Bồ Tát. Đạt đến cảnh giới định, cô liền thấy Địa ngục biến hiện ra. Trong Địa ngục, quỷ vương gác cửa thấy cô liền cung kính, chấp tay lại và lễ phép chào hỏi cô:*

*- Bạch Bồ Tát, Ngài đến đây có việc gì ạ?*

*Cô liền hỏi:*

*- Đây là nơi nào?*

*Quỷ vương trả lời:*

*- Là Địa ngục, người vào Địa ngục chỉ có hai đối tượng. Một là theo nghiệp lực mà đến, đến để chịu nghiệp báo. Hai là Bồ Tát đến theo nguyện lực. Ngoài hai đối tượng này ra, không ai có thể đến được Địa ngục.*

*Vậy là đã rõ nhé. Như chúng ta chẳng hạn, làm những cái việc ác thì cuối cùng nghiệp lực sẽ hút thẳng chúng ta xuống Địa ngục để chịu tội. Đây là một đối tượng, thì cô không phải rồi. Vậy đối tượng thứ hai thì phải là Bồ Tát đi theo nguyện lực. Như vậy là rất rõ ràng, cô niệm Phật một ngày một đêm thì cô đã được định, và công phu của cô, như Hoà Thượng giảng là đã đạt được đến quả vị Bồ Tát.*

*Cho nên cô siêu phàm nhập Thánh, thành Bồ Tát, cô đã siêu độ được cho mẹ cô lên cung trời Đao Lợi. Ngược lại, mẹ cô đã giúp cô thế nào? Bà chính là động lực để cô thành tựu.*

*Còn công phu của ngài Mục Kiền Liên mới là A La Hán, cho nên muốn độ cho mẹ cần phải nhờ vào thần lực của mười phương Tăng là vậy.*

Sau khi nghe Hoà Thượng giảng đến đây, đồng thời trong cuốn “Hỏi đáp trợ niệm lúc lâm chung”, có đồng tu hỏi Hoà Thượng rằng:

- Mẹ con bị lẫn, vậy phải làm thế nào để có thể giúp cho mẹ con vãng sinh Tây Phương Cực Lạc được đây?

Hoà Thượng trả lời rằng:

- Lẫn là khó, chỉ có một cách duy nhất là bạn bắt buộc phải thành tựu đạo quả, lúc đấy bạn mới có thể độ được cho mẹ bạn.

Tôi nghe Hoà Thượng giảng xong, mẫu thân bị lẫn. Vậy nếu như mà mình đủ lòng thương yêu, hiếu kính đối với mẹ. Phải nói là đủ lòng thương yêu chứ còn chúng ta thì “ôi dôi cha mẹ muốn đoạ đâu thì kệ cha mẹ”, không quan tâm, hoặc làm một chút cho có mà thôi. Cho nên tôi mới nói là, bạn phải đủ cái tình thương yêu và cái lòng hiếu kính đối với mẹ, thì nhất định bạn phải thành tựu được đạo quả. Lúc đấy thì bạn sẽ cứu được mẹ bạn siêu thăng lên đến cung trời Đao Lợi. Và lại học tập đức Phật là tiếp theo sẽ quay trở về cung trời Đao Lợi để giảng kinh nói pháp, độ cho mẹ.

Sau khi các bạn nghe xong tám gương của Phật Thích Ca, của Bồ Tát Địa Tạng, rồi của Tôn giả Xá Lợi Phất, Tôn giả Mục Kiền Liên về cứu độ cho song thân, bạn lại bảo rằng: Ôi dôi ơi, cư sĩ Bà đưa ra tám gương nào, chứ lại đưa toàn là Phật, Bồ Tát thế này thì làm sao mà làm được đây?.

Nói như vậy là các bạn đã đảo ngược nhân quả mất rồi. Các Ngài thành Phật, thành Bồ Tát là vì các Ngài đã thực hiện được hạnh hiếu một cách viên mãn. Đây nhé, bạn xem này, Phật nói này: **Tất Đạt Đa “quyết đi tìm một món quà vô giá để đem về dâng Phụ hoàng và ban khắp chúng sanh”**. Vốn Ngài là một 1 hoàng tử phàm phu như chúng ta mà thôi, nhưng Ngài quyết tâm cứu độ cho cha cùng các chúng sinh, thì Ngài mới thành Phật. Rồi ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát nhớ, vốn chỉ là một cô gái Bà La Môn bình thường, nhưng mà vì quyết tâm độ cho mẹ nên Ngài mới thành Bồ Tát.

Tôi kể cho các bạn nghe là hôm trước, khi tôi đưa cư sĩ Minh Châu đi vào bệnh viện đi đẻ. Tôi định bật cái băng lên để tôi niệm Phật. Thế thì khi tôi bật vào cái máy của tôi thì tôi tìm tìm ra, tôi thấy đúng cái bài này rồi, thì tôi bật lên thì lại hóa ra bài Kinh Vu Lan.



Tôi bảo: “À, vậy đây là dạy cái gì? Là dạy bản thân mình, phải hiếu dưỡng với mẹ. Dạy vợ chồng Trung Châu là gì? Phải có hiếu. Rồi dạy cho Hạnh Khiêm cái gì? Hạnh Khiêm phải có hiếu với cha mẹ.” (Hạnh Khiêm là cái tên mà tôi đặt cho con của cư sĩ Trung và Châu ạ)

Vậy tôi bảo đây là cái nhân duyên rồi, cho nên là tôi cứ thế tôi tụng cho đến hết bài Kinh Vu Lan, sau đấy tôi mới niệm Phật ở trên xe. Rất tình cờ.

Cho nên có rất nhiều người trong cuộc đời, là đã báo hiếu được cha mẹ, chiếu sáng luôn lịch sử của cha mẹ.]

\*\*\*

[Vâng ạ, thời gian đã hết, bài học của chúng ta tạm dừng ở đây. Ngày mai chúng ta sẽ học đến ý thứ ba, là: Chiếu sáng lịch sử của con cái.

Chúc bạn:

Thuộc lòng Đệ Tử Quy  
Hành đúng từng câu chữ  
Nội hóa tâm cung kính  
Là bạn được thân người.

Xin chào và hẹn gặp lại các bạn vào ngày mai – xin cảm ơn!]

\*\*\*